

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI BỒ TÁT _QUYỀN THỨ HAI_

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

_Lại nữa, riêng nói rõ Pháp **Hộ Ma** (Homa). Ở trước mặt Ma Lý Chi Bồ Tát, đào lò Hộ Ma sâu một khuỷu tay, làm tường vuông vức, đường viền ở môi lò rộng bốn ngón tay, bên trên làm chày Kim Cương một vòng như tường hoa sen, trong lò an cây gậy Kim Cương. A xà Lê liền dùng Cù Ma Di (phân bò) xoa tở Đàn, rải hoa cúng dường, lại tự tắm gội, mặc áo trắng, đội mũ với các trang nghiêm, tay cầm chuông chày, phát Tâm dũng mãnh, gia trì Hộ Ma.

Nếu sai khiến các **Ma** (Māra). Dùng bốn cây cọc gỗ Khư Ni La đóng tại bốn góc lò, ở bốn bên lò bày cỏ Cát Tường. A Xà Lê bên mặt Đông, ngồi trên tòa cỏ Cát Tường hướng mặt về phương Tây, kết Ấn tụng Chân Ngôn 108 biến, gia trì vào vật sử dụng, an trí bên phải, để chén nước sạch ngay bên trái, ngay trước mặt an cái bát Át Già, đem nước hương, hoa tạt an trong cái bát. Dùng Mật, Lạc (váng sữa đặc) thấm tẩm gỗ cây Ni Câu Luật Đà, gỗ cây Ưu Bát Đàm làm củ đưa vào trong lò, tiền chà dùi gỗ phát ra lửa làm Hộ Ma. Quán tưởng trong lò sinh ra một chữ **A** (𑖀:A), chữ **A** hóa thành vành trắng, trên vành trắng lại có vị **Hỏa Thiên** (Agni-deva), liền tụng Chân Ngôn triệu thỉnh Hỏa Thiên.

Chân Ngôn là:

“Án, nhất hứ-dã hứ, ma hạ bộ đa nỉ phộc, át-ly sử vĩ, nhạ tán đa ma, nga-ly hứ đát-phộc, a hộ đế, ma hạ la ma, thủy-hàm tán, nễ hạ đồ bà phộc. Án, a nga-nặng duệ, nỉ ba-dã, nỉ ba-dã, vĩ xá, ma hạ thất-ly duệ, hạ vĩ-dã, ca vĩ-dã, phộc hạ năng dã, sa-phộc hạ”

***)OM_ EHYEHI MAHĀ-BHŪTA-DEVA RṢI DEVĪ JASATTMA GRHITVĀDUTI MAHĀ-RAMA SMISAM NIHITOBHAVA
OM_ AGNAYE ĀDIVYA ĀDIVYA ĀVIŚA MAHĀ-ŚRĪYE HAVYA KAVYA VĀHANĀYA SVĀHĀ**

Tụng Chân Ngôn xong. Lại tưởng Hỏa Thiên ngồi trên vành trắng có bốn cánh tay, ba mắt, ba mặt tỏa ánh sáng như lửa, trong sạch như mặt trăng, thân tuôn ra **Cam Lộ** (Amṛta), tay cầm khí tượng với Quân Trì, tràng hạt, vòng hoa sen. Tay trái tác Thí Nguyệt. Liền hiến nước Át Già với hiến năm loại cúng dường, liền làm Hộ Ma ba biến, dùng nước rưới vẩy cho sạch.

_Tiếp theo, làm Pháp **Tức Tai** (Śāntika). Lại quán tưởng Ma Lý Chi Bồ Tát cũng ở trong vành trắng, thân như màu trắng mùa Thu, mặt tròn như mặt trăng, làm tướng Đồng Nữ, mắt như hoa Ưu Bát La trắng, thân mặc áo trắng với mọi loại trang nghiêm, tướng hiền thiện, sức nóng của ánh sáng viên mãn như lửa. Vì ngưng dứt tai vạ cho nên cầm bình Cam Lộ, thường tuôn chảy Cam Lộ, vì chúng sinh bị nhiệt não nên dùng Cam Lộ tế độ

Tác Quán này xong, liền ở trước mặt Ma Lý Chi Bồ Tát hiến Hộ Ma. dùng xương bò với lông bò kèm theo cỏ Nỗ Lý Phộc... dùng sữa, Lạc, mật thấm tẩm làm Hộ Ma tám ngàn, liền xuất ra thức ăn của tất cả hàng Quỷ Thần, làm năm loại cúng dường.

Thức ăn đã hiến, dùng sữa, lạc, mật, cháo sữa, mè, đường lát đồng làm **Đoàn Thực** (Thức ăn viên thành từng nắm, dùng tay bốc ăn) hiến **Quý Thần**. Dùng nước cốt sữa hiến **Long Thần** (Nāga-devatā). Dùng Lạc (váng sữa đặc) hiến **A Tu La** (Asura). Cháo sữa hiến **Thiên Nhân** (Deva). Dùng bơ hiến các **Ma** (Māra). Dùng bơ, thức ăn tươi hiến **Tỳ xá Tả** (Piśāca). Dùng cháo đậu xanh hiến **Bộ Đa** (Bhūta). Dùng rượu thịt hiến **Đạ Xoa** (Yakṣa) đều dùng Chân Ngôn gia trì 7 biến.

Chân Ngôn là

“**Án, khur khur, khur húr khur húr, nga-ly hận-năng, nga-ly hận-năng, nga-ly hận-năng, nồ, tát lý-phộc bộ đế ca, mật lăng, sa-phộc hạ**”

*)OM_KHA KHA, KHĀHI KHĀHI, GRḤṆA GRḤṆA GRḤṆA ANU SARVA-BHŪTAKA BALIṀ SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn này xong, vào miếu đường của Bồ Tát, tụng **Bồ Tát Tâm Chân Ngôn** 108 biến. Đem bình Át Già hương đến an ở chỗ của bò, ngựa... rưới vẩy sạch sẽ thì hết thấy nạn của loài gia súc với nhà cửa đều được ngưng dứt. Như vậy, một ngày ba thời tụng Chân Ngôn, đều làm Hộ Ma đến mãn 7 ngày thì quyết định **ngưng dứt tai vạ** (tức tai)

Bồ Tát Tâm Chân Ngôn là:

“**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**”

*)OM_MARĪCI SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn này xong. Lại kết **Tâm Án**, chấp hai tay chấp lại, nắm ngón giữa ấy khiến cho ngón cái vào khoảng giữa của ngón giữa. Ngồi Kết Già tác **Án Pháp** này là vi diệu tối thượng, hay thành tất cả sự nghiệp. Hết thấy nhóm voi, ngựa, bò, dê với **nhân khẩu** (người sống trong nhà) kia đều được ngưng dứt tai vạ, an vui, sống lâu

_Lại nữa, nói tướng của lò Hộ Ma. Nếu **lò Tức Tai** thì làm tướng tròn trịa, như khoảng giữa của hoa sen làm đường giới hạn (giới đạo) ở bốn phương, bên trên làm vòng hoa Kim Cương. Như vậy làm xong, dùng cây Ba La Xà, gỗ cây Ni Câu Luật Đà với cỏ Mã Tiên, Lạc (váng sữa đặc) đồng làm Hộ Ma. Lại quán tưởng Hỏa Thiên diệt tội thì tai vạ ấy tự ngưng dứt.

_Lại nữa, nếu **lò Tăng ích** thì lò làm tướng vuông vức, đường giới hạn (giới đạo) rộng 4 ngón tay, bên trên dùng vòng hoa Kim Cương trang nghiêm; khoảng giữa làm hoa sen bên trên an bánh xe báu; bốn góc an chày **Nữ Ma**, khí trượng. Dùng cây A Lý Ca, cây Ưu Bát Đàm với hoa Câu Một Na, hoa Ưu Bát La, hoa sen trắng.... dùng Mật, Lạc, bơ thấm tẩm qua, làm Hộ Ma. Lại quán tưởng Hỏa Thiên như màu vàng chéo, thân tướng viên mãn

_Lại nữa, nếu **lò Tăng ích** thì làm hình Tam Giác như lá cây Bồ Đề, ở trong lò an hoa sen cũng như trên lá Bồ Đề an chày Tam Cổ Kim Cương, giáp vòng đường giới hạn. dùng vòng hoa Kim Cương Câu trang sức. Dùng gỗ cây Bồ Đề, mè, muối, hạt cải thấm nhiễm Xích Đàn. Các nhóm vòng hoa ấy với áo Tăng của A Xà Lê đều làm màu hồng. Quán tưởng Hỏa Thiên như màu hoa Mạn Độ Ca. Hoa màu hồng này có tên là **Ca Mục Ca Hỏa Thiên**

_Lại nữa, nếu **lò Giáng Phục** thì làm tướng nửa vành trăng, giáp vòng đường giới hạn cũng dùng vòng hoa Kim Cương trang nghiêm. Trong lò an chày Phần Nộ Kim Cương. Dùng củi dư sót khi thiêu đốt xác chết, thịt người, bột xương người... dùng mỡ người thấm tẩm qua, dùng xoa bôi tăng thêm lửa đồng làm Hộ Ma. Quán tưởng Hỏa

Thiên thân mặc áo đen, mặt ác, miệng lộ ra nanh bén, làm tướng đại ác như **Kiếp Hỏa** (Kalpāgni) cháy rực, gọi là **Phần Nộ Hỏa Thiên**

Pháp như vậy do Ma Lý Chi nói, y theo Pháp mà làm thì quyết định thành tựu.

Lại nữa Pháp Hành của **Đại Mạn Noa La thành tựu** là điều mà **Tỳ Lô Giá Na** (Vairocana) với tất cả Phật đồng tuyên nói. Như Tối Thượng Mạn Noa La làm tướng vuông vức, mỗi phương làm một **Môn Lâu** (lầu gác bên trên cửa) đều dùng Anh Lạc trang sức. An trí tám cây cột, ở góc của Mạn Noa La an báu chày Kim Cương như trăng sáng kia, khoảng giữa an bánh xe tám góc (bát giác luân), trên bánh xe an chày Kim Cương, nhiều quanh bánh xe an vòng hoa Kim Cương tỏa lửa sáng như mặt trăng. Lại ở tám phương 8 cái bình báu: bỏ 5 loại thuốc lớn, 5 loại lúa đậu, 5 thứ báu tràn đầy bình. Đều dùng hai mảnh lụa trắng che trùm trên bình, dùng Bạch Đàn xoa bôi cái bình, dùng vòng hoa trang sức. Hiến mọi loại thức ăn, thắp đèn cúng dường. Cái bình thứ nhất ấy chứa 5 loại thuốc lớn, 5 loại lúa đậu, 5 thứ báu... dùng lụa 5 màu: trắng, đỏ, xanh, vàng, xanh lục che trùm. Ở trên Mạn Noa La dùng bức màn che trang sức, xếp bày phan, phướng với hương hoa thành hàng, khiến Đệ Tử vào trong Mạn Noa La, dùng áo che trùm đầu mặt, dùng Bạch Đàn xoa bôi thân, liền thọ nhận **Quán Đỉnh** (Abhiṣeka)

Đến lúc thọ nhận Quán Đỉnh thời đầu đội mũ Trời, mọi loại trang nghiêm rồi vì Đệ Tử đắc Pháp, trước tiên tất cả vật sử dụng đều dùng Chân Ngôn này gia trì.

“**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MARĪCI SVĀHĀ

Ở khoảng giữa của Mạn Noa La an Ma Lý Chi Bồ Tát, thân màu vàng đậm cũng như màu vàng đỏ, thân tỏa ánh sáng như mặt trời, đỉnh đội cái tháp báu, thể mặc áo xanh áo Trời màu xanh hở vai, mọi loại trang nghiêm. Thân có 6 cánh tay, ba mặt, ba mắt, cỡi con heo; tay trái: cầm cây cung, cành cây Vô Ưu với sợi chỉ; tay phải: cầm chày Kim Cương, cây kim, mũi tên

Phương Đông an **A Lý Ca Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, a lý-ca ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ ARKA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát này làm tướng Đồng Nữ, hai cánh tay, tất cả trang nghiêm, thân như màu mặt trời mới mọc, áo trời màu xanh hở vai, tay cầm cây kim, sợi chỉ khâu miệng mắt của Oan Gia

Phương Nam an **Ma Lý Ca Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, ma lý-ca ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MARKA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát này cũng làm tướng Đồng Nữ, hai cánh tay, tất cả trang nghiêm, thân làm màu vàng rờn, cỡi con heo, mặc áo Trời màu xanh, vịn cành cây Vô Ưu, một tay cầm cây kim, sợi chỉ

Phương Tây an **An Đa Lý-Đà Năng Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, an đa lý-đà năng ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ ANTARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ

Bồ Tát này cũng hiện tướng Đồng Nữ, hai cánh tay, tất cả trang nghiêm, thân có lửa rực, cũng mặc áo Trời màu xanh, cỡi con heo, tay cầm sợi dây với cành cây Vô Ưu

Phương Bắc an **Đế Tổ Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, đế tổ ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ TEJO-MAṢI SVĀHĀ

Bò Tát này cũng hiện tướng Đồng Nữ, hai cánh tay, tất cả trang nghiêm, cũng mặc áo Trời màu xanh, tay cầm cung tên

Phương Đông Nam an **Ô Na Dã Ma Tế Bò Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, ô na dã ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ UDAYA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Tây Nam an **Ngũ La-Ma Ma Tế Bò Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, ngũ la-ma ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ KURMA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Tây Bắc an **Phộc Năng Ma Tế Bò Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, phộc năng ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ VANA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Đông Bắc an **Chi Phộc La Tế Bò Tát**, tụng Chân Ngôn này

“**Án, chi phộc la ma tế, sa-phộc hạ**”

*)OM_ JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Bò Tát như vậy đều có ba mặt, ba mắt, bên trong có một mặt heo đều hiện tướng nữ đủ thể lực lớn, đều có đàn heo đi theo

Nếu A Xà Lê dùng Phấn Đàn vẽ tranh với làm Quán Tướng kèm y theo **Nghi** này thì hay diệt tất cả tội, tăng trưởng phú quý cát tường. Nếu thường trì tụng thì tất cả điều mong cầu không có gì chẳng thành tựu.

_Lại nữa, có Pháp **thành tựu** ấy là Tức Tai, Tăng Ích, Kính Ái, Giáng Phục. Bốn loại Pháp này thông dụng **Tối Thượng Tâm Chân Ngôn**

“**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MARĪCI SVĀHĀ

Lại có Chân Ngôn, tức hai chữ **Án Hàm** (OM MAM). Hai đạo Chân Ngôn này đối với bốn loại Pháp lúc trước đều được thông dụng

_Lại Pháp **Giáng Phục**. Dùng nhóm **Tâm Chân Ngôn** lúc trước với chữ **Hạ-lý hồng** (HRĪḤ HŪṢ). A Xà Lê tác Quán Tướng, an **Chân Ngôn ba chữ** này ngay trên trái tim người giáng phục. Lại tưởng người ấy ngồi trên Phong Luân, dùng bàn tay của mình cầm sợi dây mỗi mỗi móc dẫn người ấy. Như vậy Quán xong thì có thể bên trong một trăm do tuần: hoặc nam hoặc nữ, người gây oán... đều đến chịu hàng phục

_Nếu muốn giáng phục nhóm người **Nghịch Mệnh**. Dùng muối làm hình người ấy đưa vào lửa làm Hộ Ma, một ngày ba thời làm, đến nội trong 7 ngày ắt thấy linh nghiệm. liền được hàng phục.

Nếu muốn Tức Tai. Dùng cỏ Mã Tiên thấm tẩm bơ làm Hộ Ma thì chẳng phải chỉ ngưng dứt tai vạ mà còn được sống lâu

Nếu muốn Đại Nhân kính yêu. Dùng cây Ô Đàm Bát, gỗ cây Bò Đè, gỗ cây Ni Câu Đà, cây Bát La xá ẩm ướt, dùng ba loại thức ăn có vị ngọt thấm tẩm hoa của cây Vô Ưu đồng làm Hộ Ma một trăm biến, liền được nhóm quốc vương kính yêu, nội trong 7 ngày lại dùng việc linh nghiệm thù thắng

Lại có Pháp **thành tựu**. Dùng sừng bò hư nát nhiều năm với máu ở cái tai bên trái của con heo đồng hợp làm **nhân dược**. Gặp ngày Nguyệt Thực, tụng Chân Ngôn này gia trì vào thuốc ấy.

Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, an đa lý-đà năng ma tế, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI ANTARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ**

Đến khi Nguyệt Thực thoái lui thời đứng tụng Chân Ngôn thì **Dược Pháp** liền thành. Dùng thuốc chấm vào con mắt liền được **Án Thân Thông**.

Hoặc dùng thứ dơ bẩn trên thân con mèo đen, gọi là **Thanh Tịnh Nhân Dược**. Lại dùng **Tam Kim** (vàng bạc đồng) đồng làm thành viên. Nếu gặp ngày Nguyệt Thực, dùng thuốc ngậm trong miệng, tụng Chân Ngôn lúc trước đến khi Nguyệt Thực thoái lui liền ngưng. Do sức của **Dược Chú** cũng được **Án Thân Thông**, mọi người chẳng thể nhìn thấy, chẳng thể truy đuổi được, chẳng thể cảm đoán cột trời (cắm phộc), chẳng thể trộm cướp được, cũng chẳng kinh sợ, chẳng bị lửa thiêu đốt, tất cả oan gia chẳng được dịp thuận tiện gây hại.

Lại tụng Chân Ngôn này

“Án, ma lý chi, an đa lý-đà năng ma tế, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI ANTARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ**

Chân Ngôn này thông cho tất cả nơi chôn dùng đều được thành tựu

Lại nói tướng của lò Hộ Ma. Lò cao một khuỷu tay, đường giới hạn ở bốn phương rộng 4 ngón tay, vòng hoa Kim Cương an đường viền, khoảng giữa lò an hoa sen, ở trên hoa sen an chày Kim Cương như tướng hoa sen. Ở bốn bên của lò an bày cỗ Tát Tường, bên phải an tất cả vật sử dụng, bên trái an cái bình bát chứa nước sạch. Tụng Chân Ngôn này gia trì vào nước.

Chân Ngôn là:

“Án, ma lý chi, phát tra, sa-phộc hạ”

***)OM_ MARĪCI PHAT SVĀHĀ**

Gia trì vào nước xong, dùng nước rưới vẩy cho sạch sẽ. tức thời triệu thỉnh Hỏa Thiên

Chân Ngôn là:

“Án, nhất hứ-dã hứ, ma hạ bộ đa nỉ phộc, ất-ly sử vĩ, nhạ tán đa ma, nga-ly hứ đất-phộc, a hộ đế, ma hạ la ma, thất-di tán, nễ hứ đồ bà phộc. Án, a nga-năng duệ, nỉ ba-dã, nỉ ba-dã, vĩ sa, ma hạ thất-ly duệ, hạ vĩ-dã, ca vĩ-dã, phộc hạ năng dã, sa-phộc hạ”

***)OM_ EHYEHI MAHĀ-BHŪTA-DEVA ṚṢI DEVĪ JASATTMA GRHITVĀDUTI MAHĀ-RAMA SMISAM NIHITOBHAVA**

OM_ AGNAYE ĀDIVYA ĀDIVYA ĀVIŚA MAHĀ-ŚRĪYE HAVYA KAVYA VĀHANĀYA SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn này triệu thỉnh Hỏa Thiên vào lò Hộ Ma. Hỏa Thiên ở ngay trên vành mặt trời, ba mắt, bốn cánh tay tác Thí Nguyên cầm cái Tịnh Bình, vòng hoa sen, cây gậy, tràng hạt. Thân màu đỏ vàng, tóc dựng đứng rực sáng như một đám lửa. Ném vào lu63 Hộ Ma ba biển hiện Hỏa Thiên thì hay diệt tất cả tội. Sau đó, A Xà Lê quán tướng chữ **La** (𑖫:RA) thành mặt trời, quán tướng chữ **A** (𑖩:A) thành mặt trăng đều có lửa rực sáng như đám lửa kia. Ở trên mặt trời ấy an Ma Lý Chi Bồ Tát. Tướng xong, liền làm Hộ Ma ba biển hiện cho Bồ Tát. Nếu cầu Tức Tai thì nên tự tắm gội, mặc áo trắng. Nếu cầu Tăng Ích thì mặc áo vàng. Nếu muốn Kính Ái, Giáng Phục thì mặc áo Xích Đàn. Như vậy, A xà Lê giác ngộ y theo Pháp

Nếu dùng Lạc, Mật, bơ thắm tẩm hoa sen làm Hộ Ma một lạc xoa, cầu địa vị tôn quý thì quyết định thành tựu.

Hoặc ở trước bức tranh của Bồ Tát dùng hoa sen làm Hộ Ma một lạc xoa thì được thấy Bản Tướng của Ma Lý Chi Bồ Tát, được đại phú quý, thành tựu khoái lạc tối thượng.

Hoặc dùng hoa Câu Mầu Na, hoa Ưu Bát La làm Hộ Ma một lạc xoa cũng được thấy Bồ Tát ấy, thành tựu điều đã mong cầu

Lại có Pháp **thành tựu**, tụng Chân Ngôn này:

“Án, vãn đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khê, tát lý-phộc nỗ sắt-tra nam, mục khur, tác sô, mấn đà di, sa-phộc hạ”

*) OM VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI SARVA DUṢṬĀM MUKHA CAKṢU BANDHA ME SVĀHĀ

Tụng Chân Ngôn 7 biến gia trì vào quần áo. Lại làm cây cọc bằng gỗ Khur Ni La dài 4 ngón tay, đeo ngay trên lỗ tai. Khi đi trên đường nếu gặp giặc cướp, nạn ác... sẽ cảm đoán cột trời được nhóm ấy khiến cho Tâm bị mê hoặc chẳng thể gây hại.

Hoặc dùng Thu Hoàng, Hoàng Khương, đất đỏ hợp làm màu sắc, ở trong vật khí bằng đồng vẽ hình tướng của người ác. Lại ở bên dưới chày Yết Ma viết tên kẻ ấy rồi an trí (vật khí bằng đồng) trong nước ắt thấy linh nghiệm. Ở trên đường đi lại, hết thấy người ác đều tự bị cấm chỉ, chẳng thể làm ác.

Lại có Pháp **thành tựu**. Dùng Ngưu Hoàng với máu của thân mình, ở trong vật khí bằng đồng vẽ hình tướng người kia, lại ở trên trái tim viết **Tâm Chân Ngôn** với tên của người ấy, liền đem vật khí bằng đồng này an trong nước, tụng Tâm Chân Ngôn, lại quán tưởng người kia ngồi trên Phong Luân... dùng sợi dây móc dẫn người kia, tuy ở ngoài một ngàn Do Tuần thì người ấy, hoặc nam hoặc nữ đều mau chóng tự đi đến, liền được hàng phục.

Lại có Pháp **thành tựu**. Nếu có người từng thọ nhận Quán Đỉnh, hiểu kính A xà Lê, nơi Chân Ngôn Hạnh được thành tựu. Tác quán tưởng ấy: tưởng bốn chữ **Ám** (𑖀: AM), **Hàm** (𑖂: MAM), **Tham** (𑖄: THAM), **Hàm** (𑖂: MAM) an tại bốn phương, dần theo thứ tự hóa thành bốn ngọn núi lớn. Núi ấy đều rộng một ngàn do tuần, màu như báu Đại Thanh, khoảng giữa của núi có vành mặt trời, mặt trăng. Trên vành có một chữ **Hàm** (𑖂: MAM), chữ ấy biến thành thân của mình như hình tướng Ma Lý Chi ở trong vành trăng đứng trên xe heo, thân làm màu vàng ròng, sáu cánh tay thù diệu, ba mặt đều có ba con mắt, một mặt làm tướng heo, đỉnh đội cái tháp báu, mặc áo đen với áo Trời màu xanh. Tay phải cầm chày Kim Cương có ánh sáng lớn với mũi tên, cây kim, Tay trái cầm cây cung, sợi chỉ với cành cây Vô Ưu. Nếu ban đêm làm quán tưởng vành trăng, ban ngày làm quán tưởng vành mặt trời.

Tụng Chân Ngôn này:

“An đa lý-đà năng ma tế, sa-phộc hạ”

*) ANTARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ

Tụng xong, nói rằng: **“Chúng sinh chẳng thể nhìn thấy Ta”**. Từ lúc ấy về sau khi đi trên đường sẽ được: mọi người chẳng nhìn thấy, chẳng thể đuổi bắt được, chẳng thể cảm đoán cột trời được, chẳng thể trộm cướp được, chẳng bị khinh khi, không có kinh sợ, lửa chẳng thể thiêu đốt, tất cả oan gia đều chẳng được dịp thuận tiện gây hại.

_Lại có Pháp **thành tựu**. Dùng thuốc Thạch Hoàng, thuốc Tô Lô Đa, rễ Đa La La Bi. Khi hái rễ của thuốc này thì A Xà Lê nên khóa thân, lộ cái đầu... khi Nguyệt Thực hoặc khi Nhật Thực thời nên hợp làm thành viên, sau đó uống thuốc này như đồng với mặt trời mặt trăng, liền ngâm trong miệng, yên lặng mà trụ thì ngày đêm chẳng bị nhìn thấy, **Án Thân** bậc nhất.

_Lại có Pháp **thành tựu**. Thường tụng hai chữ **Án Hàm** (OM MAM) Chân Ngôn này là cựu màu nhiệm trong màu nhiệm, sâu kín trong kín đáo. Nơi các Chân Ngôn là thù thắng bậc nhất. Nếu thường trì tụng thì điều mong muốn đều được Bồ Đề của Như Lai, tức được thành Phật.

_Lại có Pháp **thành tựu**. Quán tưởng trong vành trăng có Ma Lý Chi Bồ Tát ngồi, thân màu vàng tía, phóng ánh sáng màu vàng rờn, mặc áo xanh với áo trời màu xanh, mọi loại trang nghiêm. Có 6 cánh tay, ba mặt đều có ba con mắt, đỉnh đội cái tháp báu. Mặt chính màu vàng mỉm cười, mặt bên trái màu đen chau mày lộ lưỡi làm tướng rất xấu ác khiến người sợ hãi, mặt bên phải như đồng với mặt trăng mùa Thu viên mãn thanh tịnh. Tay trái cầm cây cung, sợi chỉ với cành cây Vô Ưu. Tay phải cầm mũi tên, cây kim, chày Kim Cương... Nếu hay Quán Tưởng như vậy thời Đức Phật nói là: “Chỗ làm chẳng hư dối, tất cả điều mong muốn không có gì chẳng thành tựu”

_Lại có Pháp **Đại Mạn Noa La thành tựu**. Dùng phấn ngũ sắc vẽ Đại Mạn Noa La. Ở bên ngoài Mạn Noa La làm bốn phương an bốn **Môn Lô**. Lại ở trên cửa dùng vòng hoa, Anh Lạc trang nghiêm, đều thấp 8 cái đèn. Bốn phương bốn góc của Đàn đều an một cái bình Át Già đều dùng hai tấm vải xanh che trùm lên. Giáo vòng dùng Bạch Đàn, vòng hoa. Bên trên dùng bức màn trang sức. Ở khoảng giữa của Mạn Noa La an hoa sen tám cánh, ở khoảng giữa của hoa sen an chữ **Hàm** (𑖦:MAM) với Ma Lý Chi Bồ Tát

Liền tụng Chân Ngôn này:
“**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**”
*)OM_ MARĪCI SVĀHĀ

Phương Đông an **A Lý-Ca Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:
“**Án, a lý-ca ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ ARKA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Nam an **Ma Lý-Ca Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:
“**Án, ma lý-ca ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ MARKA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Tây an **An Đa Lý-Đà Năng Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:
“**Án, an đa lý-đà năng ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ ATARDHĀNA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Bắc an **Đế Tổ Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:
“**Án, đế tổ ma tế, sa-phộc hạ**”
*)OM_ TEJO-MAṢI SVĀHĀ

Phương Đông Nam an **Ba Na Cật-La Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ba na cật-la ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ PANĀGRA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Tây Nam an **Ô Na Dã Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ô na dã ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ UDAYA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Tây Bắc an **Phộc Năng Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, phộc năng ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ VANA-MAṢI SVĀHĀ

Phương Đông Bắc an **Chi Phộc La Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, chi phộc la ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Phương bên trên an **Ma Hạ Chi Phộc La Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ma hạ chi phộc la ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MAHĀ-JVALA-MAṢI SVĀHĀ

Phương bên dưới an **Ba La Cật-La Ma Tế Bồ Tát**, tụng Chân Ngôn này:

“**Án, ba la cật-la ma té, sa-phộc hạ**”

*)OM_ BALĀGRA-MAṢI SVĀHĀ

Như vậy trong Mạn Noa La, y theo vị trí an bày Hiền Thánh, hiến mọi loại cúng dường, thì hay ban cho tất cả việc đã mong cầu.

Nếu có thọ nhận **mạn Noa La Quán Đỉnh** thời Đệ Tử như Pháp Tắc lúc trước, vẽ thanh tượng này, trì tụng, cúng dường thì người ấy chẳng lâu mau được thành tựu

__ Lại có Pháp **thành tựu**. Quán tưởng mặt trời trong hư không, ở trong mặt trời có cái tháp báu, bên trong tháp có chữ **Hàm** (𑖀:MAM), chữ **Hàm** biến thành thân của mình làm tướng Đồng Nữ, thân có màu như ánh sáng vàng rờng giống như mặt trời mới mọc, cũng như đám lửa, môi như màu hoa Mạn Độ Ca, áo Trời màu đỏ hờ vai. Dùng xuẩn đeo cổ tay, vòng đeo tai với dây đai báu, mọi loại trang nghiêm, đỉnh đội Tỳ Lô Giá Na Phật với đeo vòng hoa Vô Ưu. Thân có tám cánh tay, ba mặt đều có ba con mắt. Tay trái cầm sợi dây, cây cung, cành cây Vô Ưu, sợi chỉ. Tay phải cầm chày Kim Cương, cây kim. Mũi tên, móc câu. Mặt chính có tướng hiền thiện mỉm cười, làm màu trắng vàng, mắt dài rộng, thanh tịnh, đoan chính làm tướng đại dũng mãnh. Bên trái làm mặt heo, giận dữ cũng rất xấu ác, màu như báu Đại Thanh, ánh sáng như 12 mặt trời, chau mày lè lưỡi khiến người sợ hãi. Mặt bên phải màu đỏ thẫm như báu hoa sen tối thượng, rực sáng như lửa. Mặt phía sau cung Mặt Trời hiện ra cây Vô Ưu, cành cây có hoa. Ở dưới cây này có Đức Tỳ Lô Giá Na Phật, bốn vị Bồ Tát vây quanh. Đức Phật ấy đỉnh đội mũ báu, tướng hiền thiện viên mãn, làm màu vàng chói, kết **Tỳ Lô Đại Án** ở trên xe heo, đứng như thế múa, cũng làm tướng Đồng Nữ, dưới bàn chân có Phong Luân, trên Luân có chữ **Hạ** (𑖡:HA) biến thành **La Hầu Đại Diệu** như tướng ăn nuốt mặt trời mặt trăng. Ban ngày tưởng mặt trời, ban đêm tưởng mặt trăng.

Tác Quán Tưởng lúc trước, lại tụng Chân Ngôn là:

“**Án, ma lý chi, sa-phộc hạ**”

*)OM_ MARĪCI SVĀHĀ

Chân Ngôn này ở mặt chính ấy biến thành **Đại Lực Bồ Tát** có bốn cánh tay, mặt heo, mặc áo Trời màu đỏ, tất cả trang nghiêm, dùng đại lực móc dẫn khiến oan gia kia chịu hàng phục.

-Lại tụng Chân Ngôn là:

Án, vân đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế, sa-phộc hạ”

***)OM VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI SVĀHĀ**

Chân Ngôn Bồ Tát này cõi Phong Luân ấy. Hoặc nam hoặc nữ tùy theo ý mong muốn đều hay chịu hàng phục. An phương Đông ấy

_Lại tụng Chân Ngôn là

“Án, vân đa lệ, phộc na lệ, phộc la hạ mục khế, tát lý-phộc nỗ sắt-tra, bát-la nỗ sắt-tra nam, mục khiếm mãn đà di, sa-phộc hạ”

***)OM VATTĀLI VADĀLI VARĀHA-MUKHI _ SARVA DUṢṬA PRADUṢṬĀṆĀM MUKHAM BANDHA ME SVĀHĀ**

Chân Ngôn Bồ Tát này có bốn cánh tay, màu vàng ròng, mặc áo Trời màu đỏ, tay cầm hoa Vô Ưu, cây kim, sợi chỉ khâu miệng mắt của oan gia. An phương Nam ấy

_Chân Ngôn là:

Án, vân đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế, tát lý-phộc nỗ sắt-tra, bát-la nỗ sắt-tra nam, sa-đán bà dã, sa-phộc hạ”

***)OM VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI _ SARVA DUṢṬA PRADUṢṬĀṆĀM STAMBHĀYA ME SVĀHĀ**

Chân Ngôn Bồ Tát này làm tướng Đồng Nữ có bốn cánh tay, mặc áo Trời màu đỏ, tay cầm Kim Cương, sợi dây, cành cây Vô Ưu với cây kim, đỉnh đội vòng hoa Vô Ưu, giáng phục oan gia. An phương Tây

_Chân Ngôn là:

“Án, vân đa lệ, phộc na lệ, phộc la lệ, phộc la hạ mục khế, tát lý-phộc, tát đất-tông di, phộc xá, ma năng dã, sa-phộc hạ”

***)OM VATTĀLI VADĀLI VARĀLI VARĀHA-MUKHI _ SARVA SATVAM ME VAŚA MĀNAYA SVĀHĀ**

Chân Ngôn Bồ Tát này có bốn cánh tay, mặc áo Trời màu đỏ, mọi loại trang nghiêm, màu như mặt trời mới mọc, rực sáng như lửa Ca Ma Na. Tay trái cầm cây cung, cành hoa Vô Ưu. Tay phải cầm mũi tên, chày Kim Cương. Thân có Đại Lực không sợ hãi như tướng của Kiếp Hỏa, kính yêu tất cả chúng sinh. An phương Bắc ấy

_Tiếp theo, bên dưới nói rõ Pháp **dựng lập Đàn**

PHẬT NÓI KINH ĐẠI MA LÝ CHI
QUYỂN THỨ HAI (Hết)